HUYỆN TRÀNG ĐỊNH - TỈNH LẠNG SƠN

QUY HOẠCH CHUNG XÂY DỰNG XÃ VĨNH TIẾN, HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN GIAI ĐOẠN 2021-2030

SƠ ĐỒ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KHÔNG GIAN TOÀN XÃ

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ XÃ VĨNH TIẾN TRONG HUYỆN TRÀNG ĐỊNH

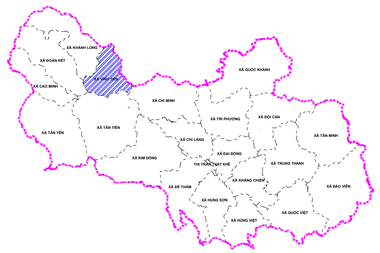

BIỂU DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TRONG QUY HOẠCH CHUNG XÂY DỰNG XÃ VĨNH TIẾN - HUYỆN TRÀNG ĐỊNH - TỈNH LẠNG SƠN

STT	Hạng mục công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)			Địa điểm	Năm thực hiện	Kí hiệu bản đồ
		Tổng	Hiện trạng	Tăng thêm			
1	Trụ sở công an xã Vĩnh Tiến	0,12		0,12	xã Vĩnh Tiến	2023-2025	CAN-01
2	Trụ sở Ban Chỉ huy quân sự xã	0,10		0,10	xã Vĩnh Tiến	2023-2025	TSC-01
3	Chuyển mục đích đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp trên địa bàn xã (Xưởng chế biến gỗ)	0,54		0,54	xã Vĩnh Tiến	2023-2025	SKC-01
4	Nhà văn hoá xã Vĩnh Tiến	0,10		0,10	xã Vĩnh Tiến	2023-2025	DVH-01
5	Cải tạo, nâng cấp trạm y tế xã Vĩnh Tiến	0,20	0,14	0,06	xã Vĩnh Tiến	2023	DYT-01
6	Mở rộng trường PTDTBT, TH, THCS Vĩnh Tiến (cấp mầm non)	0,12	0,07	0,05	xã Vĩnh Tiến	2023-2025	DGD-01
7	Đấu giá quyền sử dụng đất nhà văn hóa các thôn: Pác Quang, Phiêng Sâu, Khuổi Nhàu, Pò Lâu, Khuổi Suốn	0,05		0,05	xã Vĩnh Tiến	2026-2030	ONT-01
8	Đấu giá quyền sử dụng đất phân trường Phiêng Han, Khuổi Suốn	0,08		0,08	xã Vĩnh Tiến	2026-2030	ONT-02
9	Chuyển mục đích hộ gia đình cá nhân sang đất ở	9,91		9,91	xã Vĩnh Tiến	2023-2030	ONT-03
10	Mở rộng nhà văn hoá thôn Nhất Tiến (Khuổi Hai cũ)	0,01		0,01	xã Vĩnh Tiến	2023-2025	DVH-06
11	Nhà văn hoá thôn Đồng Sáo (Chuyển đổi từ trường học sang nhà văn hoá thôn Đồng Sáo)	0,18		0,18	xã Vĩnh Tiến	2023-2025	DVH-02
12	Mở rộng nhà văn hoá thôn Hợp Thành	0,08	0,06	0,02	xã Vĩnh Tiến	2023-2025	DVH-03
13	Nhà văn hóa và sân thể thao thôn Khuổi Suốn	0,15		0,15	xã Vĩnh Tiến	2023-2025	DVH-04
14	Mở rộng sân thể thao xã Vĩnh Tiến	0,37		0,37	xã Vĩnh Tiến	2023-2030	DTT-01
15	Mở rộng sân thể thao thôn Hợp Thành	0,10		0,10	xã Vĩnh Tiến	2023-2030	DTT-02
16	Nhà văn hóa và sân thể thao Phiêng Sáu	0,13		0,13	xã Vĩnh Tiến	2023-2030	DVH-05
17	Quy hoạch bưu điện xã	0,03		0,03	xã Vĩnh Tiến	2023-2030	DBV-01
18	Mở rộng trường PTDTBT, TH, THCS Vĩnh Tiến	0,11		0,11	xã Vĩnh Tiến	2023-2030	DGD-02
19	Bãi đỗ thải đường DH.06	1,50		1,50	xã Vĩnh Tiến	2023-2030	DRA-01
20	Đường thôn Khuổi Suốn	0,02		0,02	xã Vĩnh Tiến	2023-2030	
21	Mở rộng đường giao thông Phiêng Sáu - Khuổi Phải	0,04		0,04	xã Vĩnh Tiến	2023-2030	
22	Mở rộng đường giao thông Khuổi Suốn - Khuổi Cù	0,30		0,30	xã Vĩnh Tiến	2023-2030	
23	Mở rộng đường giao thông liên thôn từ Cốc Phường, Hợp Thành đến nhà văn hóa Đồng Sáo	1,50		1,50	xã Vĩnh Tiến	2023-2030	
24	Mở rộng đường giao thông liên thôn từ Khuổi Suốn đi Khuổi Nhàu	0,58		0,58	xã Vĩnh Tiến	2023-2030	
25	Mở rộng đường giao thông từ cầu Phiêng Han đến nhà văn hóa thôn Hợp Thành	0,06		0,06	xã Vĩnh Tiến	2023-2030	
26	Mở rộng đường liên xã Đồng Sáo, Vĩnh Tiến - Đức Thông, Cao Bằng	0,20		0,20	xã Vĩnh Tiến	2023-2030	
27	Mở rộng đường liên xã Đồng Sáo, Vĩnh Tiến - Phần Mễn, xã Khánh Long	0,15		0,15	xã Vĩnh Tiến	2023-2030	
28	Mở rộng đường liên xã Nhất Tiến, Vĩnh Tiến - Trọng Con, Cao Bằng	0,25		0,25	xã Vĩnh Tiến	2023-2030	
29	Mở rộng đường liên xã Khuổi Suốn, Vĩnh Tiến - Trọng Con, Cao Bằng	0,88		0,88	xã Vĩnh Tiến	2023-2030	
30	Công trình: năng lượng (Trạm biến áp, đường điện, ...)	9,56		9,56	Các xã, thị trấn	2023-2030	
31	Đường GTNT trên địa bàn huyện	59,76	25,90	33,86	Các xã, thị trấn	2023-2030	
32	Trạm BTS thôn Nhất Tiến	0,10		0,10	xã Vĩnh Tiến	2023-2030	DBV-02
33	Công trình: nước sinh hoạt tại 5 thôn	0,50		0,50	xã Vĩnh Tiến	2023-2030	
34	Công trình: thủy lợi phục vụ sản xuất các thôn xã Vĩnh Tiến	1,00		1,00	xã Vĩnh Tiến	2023-2030	
35	Quy hoạch nghĩa trang tập trung tại các thôn	5,00		5,00	xã Vĩnh Tiến	2023-2030	
36	Công trình: hạ tầng bưu chính viễn thông tại các xã	0,50		0,50	xã Vĩnh Tiến	2023-2030	

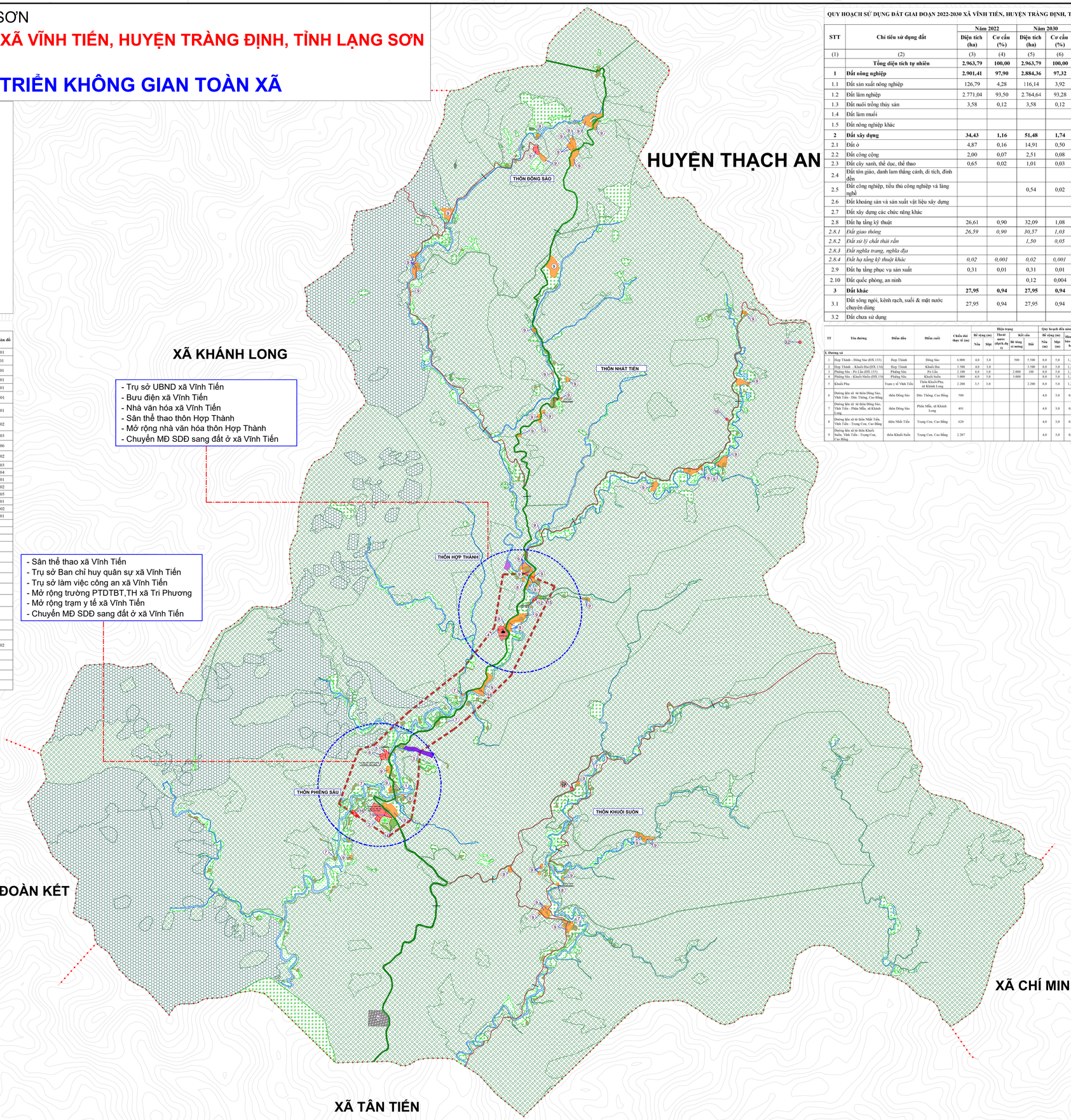

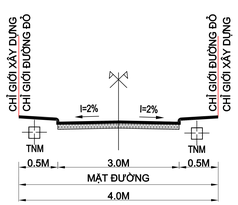

MẶT CẮT: 2-2: ĐƯỜNG THÔN

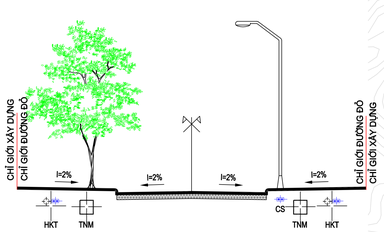

MẶT CẮT 1-1 ĐƯỜNG XÃ

QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT GIAI ĐOẠN 2022-2030 XÃ VĨNH TIẾN, HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Năm 2022		Năm 2030		Tăng (+), giảm (-)
		Diện tích (ha)	Cơ cấu (%)	Diện tích (ha)	Cơ cấu (%)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(5)-(3)
	Tổng diện tích tự nhiên	**2.963,79**	**100,00**	**2.963,79**	**100,00**	
1	**Đất nông nghiệp**	**2.901,41**	**97,90**	**2.884,36**	**97,32**	**-17,05**
1.1	Đất sản xuất nông nghiệp	126,79	4,28	116,14	3,92	-10,65
1.2	Đất lâm nghiệp	2.771,04	93,50	2.764,64	93,28	*-6,40*
1.3	Đất nuôi trồng thủy sản	3,58	0,12	3,58	0,12	
1.4	Đất làm muối					
1.5	Đất nông nghiệp khác					
2	**Đất xây dựng**	**34,43**	**1,16**	**51,48**	**1,74**	**17,05**
2.1	Đất ở	4,87	0,16	14,91	0,50	10,04
2.2	Đất công cộng	2,00	0,07	2,51	0,08	0,51
2.3	Đất cây xanh, thể dục, thể thao	0,65	0,02	1,01	0,03	0,36
2.4	Đất tôn giáo, danh lam thắng cảnh, di tích, đình đền					
2.5	Đất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề			0,54	0,02	0,54
2.6	Đất khoáng sản và sản xuất vật liệu xây dựng					
2.7	Đất xây dựng các chức năng khác					
2.8	Đất hạ tầng kỹ thuật	26,61	0,90	32,09	1,08	5,48
2.8.1	*Đất giao thông*	*26,59*	*0,90*	*30,57*	*1,03*	*3,98*
2.8.2	*Đất xử lý chất thải rắn*			*1,50*	*0,05*	*1,50*
2.8.3	*Đất nghĩa trang, nghĩa địa*					
2.8.4	*Đất hạ tầng kỹ thuật khác*	*0,02*	*0,001*	*0,02*	*0,001*	
2.9	Đất hạ tầng phục vụ sản xuất	0,31	0,01	0,31	0,01	
2.10	Đất quốc phòng, an ninh			0,12	0,004	0,12
3	**Đất khác**	**27,95**	**0,94**	**27,95**	**0,94**	
3.1	Đất sông ngòi, kênh rạch, suối & mặt nước chuyên dùng	27,95	0,94	27,95	0,94	
3.2	Đất chưa sử dụng					

TT	Tên đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài (bao gồm lề) (m)	Hiện trạng					Quy hoạch đến năm 2030				Ghi chú
					Bề rộng (m)		Tim nước (dạch dọ 0)	Kết cấu		Bề rộng (m)		Hành lang bảo vệ (m)		
					Nền	Mặt		Bê tông xi măng	Đất	Nền (m)	Mặt (m)			
I. Đường xã														
1	Hợp Thành - Đồng Sáo (ĐX.133)	Hợp Thành	Đồng Sáo	6.000	4,0	3,0		500	5.500	8,0	5,0	1,25 x 2	A-GTNT	
2	Hợp Thành - Khuổi Hai (ĐX.134)	Hợp Thành	Khuổi Hai	3.500	4,0	3,0			3.500	8,0	5,0	1,25 x 2	A-GTNT	
3	Phiêng Sáu - Pò Lâu (ĐX.135)	Phiêng Sáu	Pò Lâu	2.100	4,0	3,0		2.000	100	8,0	5,0	1,25 x 2	A-GTNT	
4	Phiêng Sáu - Khuổi Nhàu (ĐX.136)	Phiêng Sáu	Khuổi Nhàu	3.000	4,0	3,0		3.000		8,0	5,0	1,25 x 2	A-GTNT	
5	Khuổi Phạ	Trạm y tế Vĩnh Tiến	Thôn Khuổi Phạ, xã Khánh Long	2.200	3,5	3,0			2.200	8,0	5,0	1,25 x 2	A-GTNT	
6	Đường liên xã từ thôn Đồng Sáo, Vĩnh Tiến - Đức Thông, Cao Bằng	thôn Đồng Sáo	Đức Thông, Cao Bằng	500						4,0	3,0	0,5 x 2	B-GTNT	
7	Đường liên xã từ thôn Đồng Sáo, Vĩnh Tiến - Phần Mễn, xã Khánh Long	thôn Đồng Sáo	Phần Mễn, xã Khánh Long	491						4,0	3,0	0,5 x 2	B-GTNT	
8	Đường liên xã từ thôn Nhất Tiến, Vĩnh Tiến - Trọng Con, Cao Bằng	thôn Nhất Tiến	Trọng Con, Cao Bằng	620						4,0	3,0	0,5 x 2	B-GTNT	
9	Đường liên xã từ thôn Khuổi Suốn, Vĩnh Tiến - Trọng Con, Cao Bằng	thôn Khuổi Suốn	Trọng Con, Cao Bằng	2.207						4,0	3,0	0,5 x 2	B-GTNT	

Hiện trạng	Quy hoạch		Tên ký hiệu
	Ngắn hạn	Dài hạn	
I - ĐẤT NÔNG NGHIỆP			
			- ĐẤT TRỒNG LÚA
			- ĐẤT TRỒNG TRỌT KHÁC
			- ĐẤT RỪNG SẢN XUẤT
			- ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ
			- ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG
			- ĐẤT NUÔI TRỒNG THỦY SẢN
			- ĐẤT NÔNG NGHIỆP KHÁC
II - ĐẤT XÂY DỰNG			
			- ĐẤT Ở
			- ĐẤT CÔNG CỘNG
			- ĐẤT CÂY XANH, THỂ DỤC THỂ THAO
			- ĐẤT TÔN GIÁO, DANH LAM, DI TÍCH, ĐÌNH ĐỀN
			- ĐẤT CÔNG NGHIỆP, TIỂU THỦ CÔNG NGHIỆP VÀ LÀNG NGHỀ
			- ĐẤT KHOÁNG SẢN VÀ SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG
			- ĐẤT XÂY DỰNG CÁC CHỨC NĂNG KHÁC
			- ĐẤT XỬ LÝ CHẤT THẢI
			- ĐẤT NGHĨA TRANG, NGHĨA ĐỊA
			- ĐẤT HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHÁC
			- ĐẤT HẠ TẦNG PHỤC VỤ SẢN XUẤT
			- ĐẤT QUỐC PHÒNG, AN NINH
III - ĐẤT KHÁC			
			- ĐẤT SÔNG NGÒI, KÊNH RẠCH, MẶT NƯỚC CHUYÊN DÙNG
			- ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG

KÝ HIỆU

	Nhà văn hóa, thư viện, nhà hát		Bệnh viện, trạm y tế
	Sân thể thao		Tôn giáo
	Dịch vụ thương mại		Di tích
	Trường trung học phổ thông		Trạm biến áp
	Trường trung học cơ sở		Trạm bơm
	Trường tiểu học		Khu công nghiệp, thủ công nghiệp
	Trường mầm non, nhà trẻ		Trụ sở Ủy ban nhân dân xã
	Trường dạy nghề		Ranh giới lập quy hoạch

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH
Kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
PHÒNG KINH TẾ - HẠ TẦNG HUYỆN TRÀNG ĐỊNH
Kèm theo Báo cáo thẩm định số 916/KTHT-QH ngày 27 tháng 12 năm 2025

CHỦ ĐẦU TƯ:
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH TIẾN
Kèm theo Tờ trình số:...../TTr-UBND ngày..... tháng..... năm 20.....
CHỦ TỊCH
Lý Văn Thanh

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:
QUY HOẠCH CHUNG XÂY DỰNG XÃ VĨNH TIẾN, HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN GIAI ĐOẠN 2021-2030

TÊN BẢN VẼ:
SƠ ĐỒ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KHÔNG GIAN TOÀN XÃ

BẢN VẼ: QH_03	GHÉP: 1A0	TỶ LỆ: 1/10.000	NGÀY:.....202.....
THỂ HIỆN	VŨ VĂN VIỆT		
THIẾT KẾ			
CHỦ TRÌ	NGUYỄN MINH VIỆT		
TRƯỞNG PHÒNG			
QL.KỸ THUẬT	VŨ THỊ MAI YÊN		

GIÁM ĐỐC ĐƠN VỊ THIẾT KẾ:
BÙI NGỌC HÀ

CƠ QUAN TƯ VẤN:
CÔNG TY CỔ PHẦN TRẮC ĐỊA VÀ MÔI TRƯỜNG HOÀNG ANH
ĐỊA CHỈ: ĐỘI 8, THÔN TRINH TIẾT, XÃ ĐẠI HƯNG, HUYỆN MỸ ĐỨC, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SĐT: 0243.317.1189